

BẢN TIN HÀNG NGÀY

12 Tháng 11 2025

Vn-Index tăng sốc hơn 38 điểm

- Vn-Index tăng nhẹ trong hầu hết phiên sáng, nhưng bắt đầu tăng mạnh từ cuối phiên sáng và đóng cửa tăng tới hơn 38 điểm
- Số lượng mã tăng điểm gấp 5 lần số mã giảm điểm, dòng tiền lan tỏa ở nhiều nhóm cổ phiếu và nhóm ngành
- Đóng góp lớn nhất vào chỉ số vẫn là nhóm Vingroup (VIC VHM VRE VPL), trong đó VIC tăng tới 5.1%
- Nhiều cổ phiếu khác thậm chí tăng trần như CII NVL VSC
- Đa phần các nhóm ngành đều tăng khá tốt, tuy nhiên tăng tốt nhất vẫn là bất động sản, ngân hàng, chứng khoán
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 10.2% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

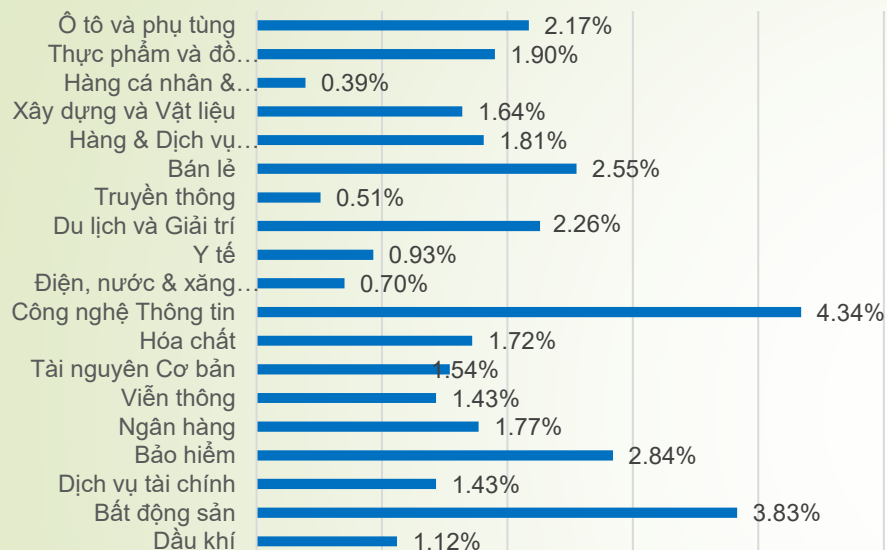


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,631.9	264.8	119.6
(+/-)	38.25	3.71	1.72
(%)	2.40%	1.42%	1.44%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	673	61	24
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	19,253	883	524
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(406)	(79)	11
Số mã tăng	268	103	153
Số mã giảm	58	44	74
Số mã giá không đổi	36	52	77

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	19.85	1.32
2	Nguyên vật liệu	15.57	1.56
3	Công nghiệp	12.33	1.96
4	Hàng Tiêu dùng	17.04	2.50
5	Dược phẩm và Y tế	17.85	1.70
6	Dịch vụ Tiêu dùng	20.66	3.93
7	Viễn thông	22.36	5.70
8	Tiện ích Cộng đồng	13.36	1.68
9	Tài chính	21.75	2.23
10	Ngân hàng	9.75	1.57
11	Công nghệ Thông tin	17.91	3.63

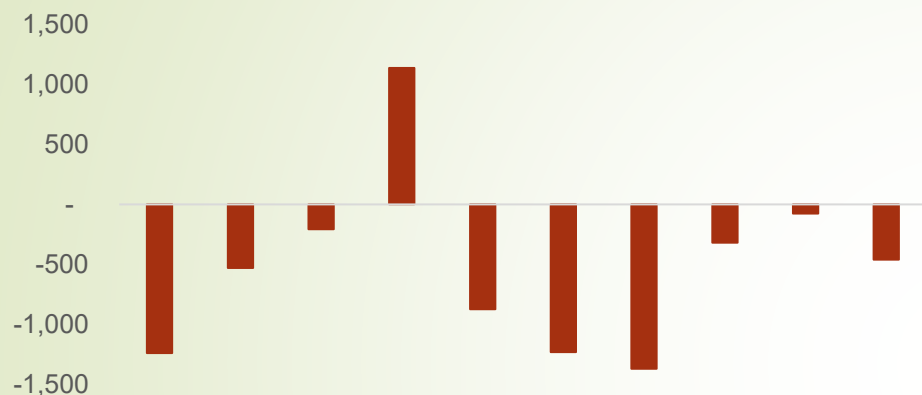
- Hôm nay thì tất nhiên là 1 phiên tăng điểm rất tốt, Vn-Index lấy lại mốc hỗ trợ 1,600 điểm, và thậm chí còn vượt cả hỗ trợ (cũng là kháng cự hiện tại) tại vùng 1,620 điểm
- Như đã nhận xét trước đó, Vn-Index đang bị tác động quá lớn bởi VIC – vốn giảm không nhiều trong đợt qua, và đã có rất nhiều mã giảm rất sâu trong đợt này, đặc biệt là nhóm chứng khoán, và bất động sản.
- Do đó, việc 1 số nhóm ngành đã giảm đến hỗ trợ cứng và tạo đáy xong cũng là dễ hiểu
- Có lẽ, lãi suất đang tăng nhanh tại 1 số ngân hàng khiến nhiều nhà đầu tư lo ngại, điều đó khiến thị trường giảm điểm như vừa qua
- Nhà đầu tư vẫn nên mua vào 1 số nhóm ngành đã giảm sâu như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản; tuy vậy nên mua khi các nhóm ngành này điều chỉnh, không nên mua đuổi ở mức giá quá cao.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
TCB	4.01%	NVL	6.97%	VIX	4.52%	ASM	1.62%	CII	6.80%	NKG	3.95%	NT2	3.06%	PHR	2.59%
EIB	3.35%	VRE	5.64%	AGR	2.89%	ANV	1.61%	PC1	4.78%	PTB	1.79%	POW	1.42%	CSV	2.35%
SSB	3.31%	VIC	5.07%	ORS	2.87%	HAG	1.54%	CTD	4.58%	HPG	1.50%	GAS	1.31%	GVR	1.97%
SHB	3.16%	PDR	4.72%	DSE	2.61%	VNM	1.53%	BMP	3.40%	HSG	1.18%	SHP	1.16%	DPR	1.89%
VIB	2.47%	VHM	4.44%	VND	2.58%	MSN	1.28%	VGC	2.88%	DHC	0.00%	REE	0.94%	DGC	1.85%
LPB	2.42%	VPI	3.85%	EVF	2.07%	DBC	0.99%	VCG	2.77%	ACG	-1.80%	GEG	0.67%	DPM	1.72%
TPB	2.37%	IJC	3.35%	BSI	1.95%	FMC	0.97%	HHV	2.25%			PPC	0.48%	DCM	1.48%
MBB	2.16%	KDH	3.33%	SSI	1.87%	VHC	0.70%	HTI	1.88%			BWE	0.43%	AAA	1.39%
STB	1.91%	DXS	3.33%	CTS	1.56%	BAF	0.62%	CTR	1.56%			PGD	0.41%	VFG	0.18%
VPB	1.82%	HDG	3.27%	DSC	1.29%	SBT	0.60%					PGV	0.26%		
CTG	1.44%	HDC	3.16%	FTS	1.20%	KDC	0.57%					TMP	0.00%		
ACB	1.41%	QCG	2.68%	HCM	1.11%	SAB	0.32%					TDM	0.00%		
HDB	1.35%	TCH	2.64%	VDS	1.08%	MCM	0.18%					VSH	0.00%		
VCB	1.02%	KBC	2.48%	TVS	0.90%	VCF	0.04%					CHP	-0.16%		
MSB	0.83%	DIG	2.23%	VCI	-0.27%	PAN	-1.49%					HNA	-0.68%		
BID	0.66%	SIP	2.03%	BCG	-0.78%	BHN	-3.37%								
NAB	0.35%	DXG	1.86%												
OCB	0.00%	SZC	1.32%												
		NLG	1.24%												
		SJS	0.66%												
		KOS	0.52%												
		BCM	-0.15%												
		CRE	-1.06%												

Giao dịch khối ngoại

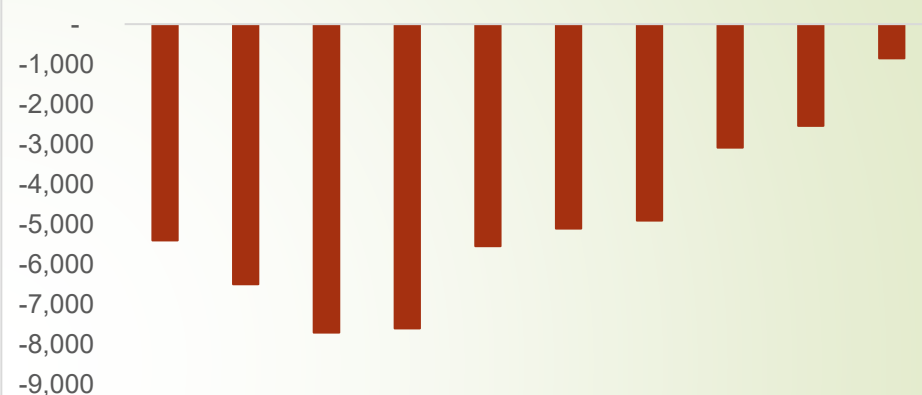
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	VIC	HOSE	284.40	26.87	257.53
2	HPG	HOSE	222.41	107.12	115.30
3	FPT	HOSE	236.44	121.46	114.98
4	MSN	HOSE	105.68	16.55	89.13
5	VNM	HOSE	90.73	8.04	82.68
6	SSI	HOSE	81.29	45.95	35.34
7	TCB	HOSE	110.32	80.06	30.26
8	KDH	HOSE	34.17	8.37	25.79
9	FRT	HOSE	32.14	8.90	23.24
10	NKG	HOSE	30.31	8.02	22.29
11	VSC	HOSE	27.75	6.96	20.79
12	CTD	HOSE	20.14	0.03	20.11
13	SHB	HOSE	40.52	20.69	19.83
14	PVD	HOSE	24.33	5.06	19.27
15	NVL	HOSE	18.90	2.28	16.61

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	VCI	HOSE	37.64	235.12	- 197.48
2	HDB	HOSE	2.24	172.98	- 170.74
3	VIX	HOSE	7.19	157.37	- 150.19
4	STB	HOSE	26.32	160.58	- 134.26
5	MBB	HOSE	13.98	82.61	- 68.63
6	VND	HOSE	5.37	70.23	- 64.86
7	DXG	HOSE	11.67	59.83	- 48.16
8	VRE	HOSE	21.33	69.01	- 47.68
9	EIB	HOSE	15.06	55.46	- 40.40
10	VCB	HOSE	23.82	58.33	- 34.50
11	VHM	HOSE	78.68	113.02	- 34.34
12	ACB	HOSE	19.71	53.72	- 34.01
13	MWG	HOSE	51.38	84.09	- 32.71
14	SHS	HNX	4.68	33.17	- 28.49
15	CEO	HNX	1.33	29.37	- 28.04

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	65.09	1.61%	1.01%	-12.79%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	61.04	1.51%	0.79%	-14.89%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,146.40	0.84%	5.03%	57.00%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,129	0.04%	0.13%	3.26%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,385	0.05%	0.13%	3.26%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	27,750	0.36%	-0.32%	7.35%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	5.93%	0.11%	0.55%	1.89%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.98%	0.00%	0.05%	0.86%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.09%	-0.01%	0.02%	0.92%

Đề án nâng hạng thị trường: Bộ Tài chính nêu lộ trình thí điểm bán khống, giao dịch trong ngày

Bán khống, hay mượn cổ phiếu để bán giá cao có thể được phép thực hiện trên thị trường chứng khoán cơ sở sớm nhất từ năm 2026.

NHNN tiếp tục bơm ròng trên thị trường mở

Trong tuần từ 03-10/11, NHNN tiếp tục bơm ròng tuần thứ tư liên tiếp trên thị trường mở (OMO), với tổng giá trị hơn 39 ngàn tỷ đồng, cao hơn đáng kể so với 854 tỷ đồng của tuần trước đó.

Bộ Xây dựng: Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công trong 2 tháng cuối năm

Với tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công chỉ đạt 51% sau 10 tháng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh đã yêu cầu các chủ đầu tư phải bố trí nhân lực chuyên nghiệp giải quyết các vướng mắc về hồ sơ, bảo đảm hiệu quả trong quyết toán của dự án, đẩy nhanh hơn nữa tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Bản tin doanh nghiệp



Vint

Vì sao khối ngoại và tự doanh cùng lúc 'xuống tiền' hơn 450 tỷ đồng vào MSN, MWG, VNM chỉ trong một phiên?

Động thái gom ròng nhóm cổ phiếu bán lẻ - tiêu dùng diễn ra đúng vào thời điểm VN-Index lùi dưới mốc 1.600 điểm, cho thấy dòng tiền tổ chức đang tranh thủ nhích điều chỉnh để tích lũy những mã có nền tảng cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng rõ rệt trong mùa cao điểm mua sắm cuối năm.



Chốt thời điểm khởi công cao tốc hơn 41.000 tỷ đồng của liên danh CII - Đèo Cả - Tasco - Hoàng Long

Dự án mở rộng cao tốc TP. HCM - Trung Lương - Mỹ Thuận có tổng vốn đầu tư hơn 41.000 tỷ đồng, dự kiến khởi công vào cuối 2025. Đây là dự án BOT với tỷ suất lợi nhuận dự kiến 11,77%/năm, thời gian vận hành và kinh doanh 21 năm 3 tháng.



PDR muốn chuyển nhượng 99% cổ phần tại một công ty con, giá không dưới 1.100 tỷ đồng

PDR vừa thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của công ty tại CTCP Đầu tư Bắc Cường với giá không thấp hơn 1.100 tỷ đồng. Bắc Cường là chủ đầu tư dự án trên khu đất rộng hơn 2.700m², tại vị trí "kim cương" 223 - 225 Trần Phú, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, sở hữu 3 mặt tiền gồm các tuyến đường Trần Phú, Bạch Đằng và Lê Hồng Phong.

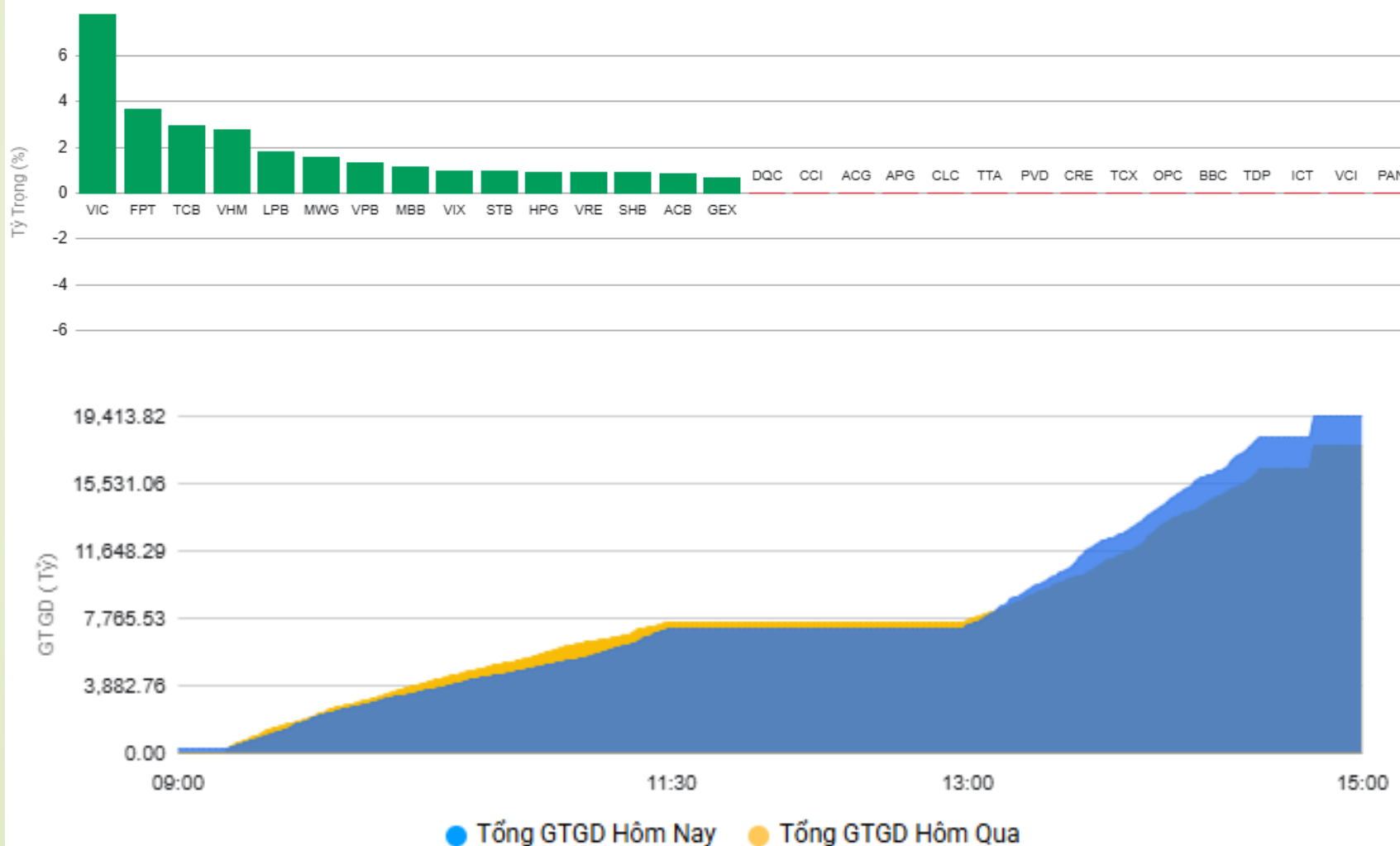
Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
BID	10/15/2025	10/14/2025	11/14/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
CTG	10/15/2025	10/14/2025	11/17/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
TCT	10/21/2025	10/20/2025	11/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
GAS	08/29/2025	08/28/2025	11/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21.00%	2,100
SMB	11/14/2025	11/13/2025	11/26/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
PVP	11/06/2025	11/05/2025	11/28/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DHC	10/30/2025	10/29/2025	11/28/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VGC	11/12/2025	11/11/2025	12/05/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22.00%	2,200
SBT	11/10/2025	11/07/2025	12/06/2025	Đại hội cổ đông thường niên		
BMP	11/18/2025	11/17/2025	12/08/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	65.00%	6,500
SGN	11/10/2025	11/07/2025	12/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
GVR	11/14/2025	11/13/2025	12/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
BTP	11/25/2025	11/24/2025	12/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.30%	330
SFC	11/26/2025	11/25/2025	12/16/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17.00%	1,700
MCM	11/17/2025	11/14/2025	12/18/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
PPC	11/19/2025	11/18/2025	12/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
TRC	07/31/2025	07/30/2025	12/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
SFC	11/26/2025	11/25/2025	12/26/2025	Đại hội cổ đông thường niên		

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÂN



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (12/11/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	27,300	28,000	-2.5%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,700	21,619	17,300	25.0%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	32,200	35,000	-8.0%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	28,500	23,700	20.3%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	25,200	25.0%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	35,300	30,000	17.7%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	50,650	49,200	2.9%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	70,800	59,500	19.0%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	44,650	38,250	16.7%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	30,710	27,000	13.7%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	19,000	17,100	3.5%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	16,600	17,100	-2.9%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	43,650	36,800	18.6%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	34,100	13.0%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	20,800	19,150	8.6%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	12,000	9,920	21.0%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	33,100	8.8%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	30,000	32,800	-8.5%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	65,900	62,800	4.9%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	87,200	94,000	-7.2%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	50,500	50,600	-0.2%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	62,000	-2.9%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	26,964	27,750	-2.8%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	23,800	21,550	10.4%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	22,200	-15.7%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	17,600	13.1%	Link
BCM	4/8/2025	MUA	71,000	83,000	83,000	66,900	24.1%	Link
VCG	29/8/2025	MUA	25,550	30,000	30,000	24,150	24.2%	Link
CTD	24/9/2025	MUA	81,900	94400	94,400	89,000	6.1%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.